

Bản án số: **31/2021/HS-ST**

Ngày: 04/3/2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY PHONG, TỈNH BÌNH THUẬN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Huỳnh Hải Âu.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông: Lê Hưng Quang - Giáo viên hưu trí.

2. Ông: Phạm Lê Thụy - Giám đốc Văn phòng đăng ký đất đai Chi nhánh TP.

- *Thư ký phiên tòa:* ông Đắc Quốc Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện TP.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TP tham gia phiên tòa:* Ông Trần Hải Điền - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 3 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TP xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 175/2020/HSST, ngày 28/12/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2021/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 01 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 12/2021/QĐHPT-HS, ngày 05 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H, sinh ngày 16 tháng 6 năm 1993, tại tỉnh Bình Thuận.

Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: thôn BL, xã PRT, huyện B, tỉnh Bình Thuận; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Trình độ học vấn: 05/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Con ông Nguyễn H1, sinh năm 1961 và bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1964; Anh, chị, em ruột: có 07 người; Vợ: Phạm Thị Tuyết L, sinh năm 1998; Con: 02 người. Lớn nhất sinh năm 2018, nhỏ nhất sinh năm 2020.

Tiền án, tiền sự: không.

****Quá trình hoạt động nhân thân:***

Tại bản án số 77/2011/HSST ngày 01.12.2011 của Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xử phạt Nguyễn Văn H 18 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản” và tại bản án số 102/2011/HSST ngày 20.12.2011 của Tòa án nhân dân huyện TP, tỉnh Bình Thuận xử phạt Nguyễn Văn H 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, tổng hợp hình phạt chung của hai bản án là 36 tháng tù. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 21.01.2014 (đã được xóa án tích)

Tại bản án số 53/2015/HSST ngày 16.7.2015 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bình Thuận xử phạt Nguyễn Văn H 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 05.12.2016 (đã được xóa án tích).

Bị cáo đang bị tạm giam trong vụ án khác tại nhà tạm giữ Công an thành phố PT, tỉnh Bình Thuận. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

1/ Bà: Bùi Thị Ph, sinh năm 1959. Địa chỉ: thôn HĐ 2, xã C, huyện TP, tỉnh Bình Thuận (vắng mặt).

2/ Ông: Ngô Hữu T, sinh năm 1976. Địa chỉ: thôn HĐ 2, xã C, huyện TP, tỉnh Bình Thuận (vắng mặt).

3/ Bà: Huỳnh Thị Hoa H, sinh năm 1975. Địa chỉ: thôn HĐ 2, xã C, huyện TP, tỉnh Bình Thuận (vắng mặt).

- *Người làm chứng*: ông Nguyễn Bình Phong T1, sinh năm 1983. Địa chỉ: thôn HT1, xã C, huyện TP, tỉnh Bình Thuận (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 01 giờ ngày 02 tháng 8 năm 2020, Nguyễn Văn H mang theo 01 túi đeo ngang bụng bên trong có chứa: 01 bình xịt hơi cay hiệu Nato, 01 roi điện tự chế, 01 cây kèm bằng kim loại, 01 tua-vít bằng kim loại, 03 kèm gấp y tế bằng kim loại và 01 thanh kim loại dẹp đầu hình nửa cây kéo đi xe ô tô từ thôn BL, xã PRT, huyện B, tỉnh Bình Thuận đến khu vực chợ thuộc xã C, huyện TP, tỉnh Bình Thuận để tìm tài sản trộm cắp. H đi đến nhà Bùi Thị Ph tại thôn HĐ2, xã C, huyện TP, H nhìn thấy cửa sau nhà Ph làm bằng gỗ nên H dùng 01 thanh kim loại dẹp đầu (hình nửa cái kéo) để cạy khoảng giữa hai cánh cửa, vị trí phần chốt trên và chốt dưới để tạo khoảng trống và dùng kèm y tế bằng kim loại đã đập dẹp phần đầu để móc chốt cửa trên và chốt cửa dưới mở cửa đi vào bên trong nhà Ph. H đã lén lút, bí mật trộm cắp của Ph 01 điện thoại di động hiệu Oppo F7 64Gb màu đỏ, 09 gói thuốc lá hiệu 555, 01 gói thuốc lá hiệu Sài Gòn Virginia, 05 gói thuốc lá hiệu Sài Gòn Slim bỏ vào 01 túi vải cũ màu xanh. Tiếp tục, H đi bộ đến nhà Ngô Hữu T tại thôn HĐ 2, xã C, huyện TP, H nhìn thấy cửa chính nhà T làm bằng gỗ nên H dùng 01 thanh kim loại dẹp đầu (hình nửa cái kéo) để cạy khoảng giữa hai cánh cửa, vị trí phần chốt trên để tạo khoảng trống và dùng kèm y tế bằng kim loại đã đập dẹp phần đầu để móc chốt cửa trên mở cửa đi vào bên trong nhà T. H đã lén lút, bí mật trộm cắp của T 01 điện thoại di động hiệu Huawei Y7 Pro 2018 model LDN-LX2 màu xanh, 01 điện thoại di động hiệu Masstel màu xanh đen model IZI 100 và 01 sợi dây chuyền kim loại màu vàng, 01 chiếc nhẫn kim loại màu trắng có đính đá màu trắng của Huỳnh Thị Hoa H (vợ T). Sau khi H lấy được số tài sản nêu trên, H bị T phát hiện nên T đã hô hoán lên, H bỏ chạy thì bị Nguyễn Bình Phong T1 (hàng xóm của T) rượt đuổi theo. T1 rượt đuổi H chạy đến hẻm cụt, H quay lại tông vào người T1 để tẩu thoát nhưng không được và bị T1 ôm lại, H lấy bình xịt hơi cay cầm bằng tay phải đưa ra phía sau xịt vào mặt T1 để chống trả và tẩu thoát, do bị cay mắt và sốc hơi cay nên T1 thả H ra. H tiếp tục bỏ chạy bị một số người dân chạy đến đứng bao vây xung quanh nên H sử dụng 01 cây roi điện tự chế cầm trên tay khua qua khua lại để đe dọa nhưng bị bắt giữ.

Về vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra đã thu giữ các vật chứng sau:

01 sợi dây chuyền kim loại màu vàng, 01 chiếc nhẫn kim loại màu trắng có đính đá màu trắng.

01 điện thoại di động hiệu Huawei Y7 Pro 2018 model LDN-LX2 màu xanh, 01 điện thoại di động hiệu Masstel màu xanh đen model IZI 100.

01 điện thoại di động hiệu Oppo F7 64Gb màu đỏ và 15 gói thuốc lá (gồm: 09 gói thuốc lá hiệu 555, 01 gói thuốc lá hiệu Sài Gòn Virginia, 05 gói thuốc lá hiệu Sài Gòn Slim) và 01 túi vải cũ.

Số tiền 170.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu NOKIA 3310 model TA-1030; 01 túi đeo ngang bụng có chứa 01 bình xịt hơi cay hiệu Nato, 01 roi điện tự chế, 01 cây kèm bằng kim loại, 01 tua-vít bằng kim loại, 03 kèm gấp y tế bằng kim loại và 01 thanh kim loại dẹp đầu hình nửa cây kéo.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 99/KL-HĐĐG ngày 13.10.2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện TP kết luận tài sản của Huỳnh Thị Hoa H:

01 nhẫn bằng kim loại màu trắng có đính đá màu trắng, trị giá: 250.000 đồng/chiếc x 1 = 250.000 đồng.

Riêng 01 sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng là đồ xi không phải vàng thật nên không xác định được giá trị.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 100/KL-HĐĐG ngày 17.10.2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện TP kết luận:

Tài sản của Ngô Hữu T có trị giá:

+ 01 điện thoại di động hiệu Huawei Y7 Pro 2018 model LDN-LX2 màu xanh, trị giá: 3.290.000 đồng/chiếc x 70% = 2.303.000 đồng

+ 01 điện thoại di động hiệu Masstel màu xanh đen model IZI 100, trị giá: 196.000 đồng/chiếc x 80% = 156.800 đồng.

Tổng cộng: 2.303.000 đồng + 156.800 đồng = 2.459.800 đồng.

Tài sản của Bùi Thị Ph có trị giá:

+ 01 điện thoại di động hiệu Oppo F7 64Gb màu đỏ, trị giá: 2.390.000 đồng/chiếc x 60% = 1.434.000 đồng.

+ 09 gói thuốc 555 Việt, trị giá: 30.000 đồng/gói x 09 = 270.000 đồng.

+ 01 gói thuốc Sài Gòn hiệu Virginia, trị giá: 20.000 đồng/gói x 01 = 20.000 đồng.

+ 05 gói thuốc Sài Gòn hiệu Slim, trị giá: 10.000 đồng/gói x 05 = 50.000 đồng.

Tổng cộng: 1.434.000 đồng + 270.000 đồng + 20.000 đồng + 50.000 đồng = 1.774.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản định giá Nguyễn Văn H đã trộm có tổng trị giá: 4.483.800 đồng.

- *Về trách nhiệm dân sự:* Người bị hại Bùi Thị Ph, Ngô Hữu T và Huỳnh Thị Hoa H đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

- *Tại bản cáo trạng số: 18/CT/VKS-TP ngày 28 tháng 12 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TP truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội: “Trộm cắp tài sản”, quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).*

- *Tại phiên tòa:*

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TP vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn H. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”; Đề nghị áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H mức án từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Bị cáo Nguyễn Văn H đã thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện TP truy tố là hoàn toàn đúng với hành vi mà bị cáo thực hiện, không oan.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì đối với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TP.

Bị cáo Nguyễn Văn H nói lời sau cùng: bị cáo thấy hành vi của mình là sai, bị cáo ăn năn, hối hận và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện TP, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TP, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, người bị hại có đơn xin xét xử vắng mặt và người làm chứng vắng mặt không có lý do. Xét thấy, trong quá trình điều tra thì những người nêu trên đã có lời khai rõ ràng về các tình tiết của vụ án và việc vắng mặt của những người nêu trên cũng không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 292 và Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015 để xét xử vắng mặt đối với những người nêu trên.

[3] Về chứng cứ xác định hành vi phạm tội:

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn H khai nhận: Bị cáo vì muốn có tiền phục vụ cho nhu cầu cá nhân nên vào khoảng 01 giờ ngày 02 tháng 8 năm 2020, tại thôn HD2, xã C, bị cáo đã lén lút, bí mật lấy cắp 01 điện thoại di động hiệu Oppo F7 64Gb màu đỏ, 09 gói thuốc lá hiệu 555, 01 gói thuốc lá hiệu Sài Gòn Virginia, 05 gói thuốc lá hiệu Sài Gòn Slim của bà Bùi Thị Ph có tổng trị giá 1.774.000 đồng, tiếp tục bị cáo lén lút, bí mật trộm cắp 01 điện thoại di động hiệu Huawei Y7 Pro 2018 model LDN-LX2 màu xanh, 01 điện thoại di động hiệu Masstel màu xanh đen model IZI 100 của ông Ngô Hữu T và 01 sợi dây chuyền kim loại màu vàng, 01 chiếc nhẫn kim loại màu trắng có đính đá màu trắng của bà Huỳnh Thị Hoa H có tổng trị giá 2.409.800 đồng thì bị người dân bắt giữ cùng tang vật.

Lời khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và những người tham gia tố tụng khác trong quá trình điều tra cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Nên Hội đồng xét xử có

đủ cơ sở xác định đây là vụ án “Trộm cắp tài sản” xảy ra vào khoảng 01 giờ ngày 02 tháng 8 năm 2020 tại thôn HD 2, xã C, huyện TP do bị cáo Nguyễn Văn H lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác có tổng giá trị là 4.483.800 đồng. Do đó Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xét thấy bị cáo Nguyễn Văn H có nhân thân rất xấu, đã 03 lần bị tuyên phạt về tội “trộm cắp tài sản” mặc dù đã được xóa án tính nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để rèn luyện bản thân, sống lương thiện, mà bị cáo tiếp tục phạm tội mới do cố ý. Lần phạm tội này, khi bị phát hiện, bắt giữ bị cáo đã có hành vi dùng vũ lực chống trả lại người bắt giữ nhằm tẩu thoát, thuộc trường hợp “*Hành hung để tẩu thoát*”. Đây là tình tiết định khung hình phạt của tội “trộm cắp tài sản” được quy định tại điểm đ khoản 2 điều 173 Bộ luật hình sự. Do đó Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện TP truy tố bị cáo về tội danh và điều luật là đúng người đúng tội, hoàn toàn có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Xét thấy bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự để nhận thức rõ việc trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, bị nghiêm cấm nhưng vì mục đích tư lợi cá nhân, bị cáo vẫn bất chấp pháp luật, lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác trong việc quản lý tài sản của chủ sở hữu, bị cáo lén lút chiếm đoạt tài sản như đã nêu trên.

Hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý, gây nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự của địa phương tạo tâm lý bất an trong quần chúng nhân dân. Do đó, cần phải có mức hình phạt bị cáo tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

[5] Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Đối với tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Đối với tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ hình phạt quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện tính nhân đạo của Nhà nước Xã hội chủ nghĩa.

Với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, trên cơ sở cân nhắc các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo xét thấy rằng cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

[6] Về xử lý vật chứng:

Sau khi định giá, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện TP đã trả lại cho bà Huỳnh Thị Hoa H 01 sợi dây chuyền kim loại màu vàng, 01 chiếc nhẫn kim loại màu trắng có đính đá màu trắng; Trả lại cho ông Ngô Hữu T 01 điện thoại di động hiệu Huawei Y7 Pro 2018 model LDN-LX2 màu xanh, 01 điện thoại di động hiệu

Masstel màu xanh đen model IZI 100; Trả lại cho bà Bùi Thị Ph 01 điện thoại di động hiệu Oppo F7 64Gb màu đỏ và 15 gói thuốc lá (gồm: 09 gói thuốc lá hiệu 555, 01 gói thuốc lá hiệu Sài Gòn Virginia, 05 gói thuốc lá hiệu Sài Gòn Slim) và 01 túi vải cũ; Trả cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu NOKIA 3310 model TA-1030 theo đúng quy định pháp luật.

Số tiền 170.000 đồng thu giữ của Nguyễn Văn H theo biên lai thu tiền số: 0002552 ngày 07 tháng 12 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện TP là tài sản của bị cáo không liên quan đến tội phạm nên trả lại cho bị cáo.

01 túi đeo ngang bụng có chứa 01 bình xịt hơi cay hiệu Nato, 01 roi điện tự chế, 01 cây kềm bằng kim loại, 01 tua-vít bằng kim loại, 03 kềm gấp y tế bằng kim loại và 01 thanh kim loại dẹp đầu hình nửa cây kéo là của bị cáo dùng làm công cụ sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về trách nhiệm bồi thường dân sự:

Người bị hại Bùi Thị Ph, Ngô Hữu T và Huỳnh Thị Hoa H không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[8] Về ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân huyện TP:

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TP tại phiên tòa hôm nay về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt đối với bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi của bị cáo đã gây ra.

[9] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Căn cứ vào điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 và khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[2] Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

[3] Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình tù tính từ ngày bắt thi hành án.

[4] Về xử lý vật chứng:

Trả cho bị cáo Nguyễn Văn H số tiền 170.000 đồng (*một trăm bảy mươi nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền số: 0002552 ngày 07 tháng 12 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện TP.

Tịch thu tiêu hủy: 01 túi đeo ngang bụng có chứa 01 bình xịt hơi cay hiệu Nato, 01 roi điện tự chế, 01 cây kềm bằng kim loại, 01 tua-vít bằng kim loại, 03 kềm gấp y tế bằng kim loại và 01 thanh kim loại dẹp đầu hình nửa cây kéo.

(Tang vật theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05 tháng 01 năm 2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra-Công an huyện TP và Chi cục Thi hành án dân sự huyện TP).

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

[6] Về quyền kháng cáo: Án xử công khai có mặt bị cáo. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 04 tháng 3 năm 2021). Riêng đối với người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện TP ;
- Công an huyện TP ;
- Chi cục THADS huyện TP ;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu: Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Hải Âu

